

Số: /KH-CCKL

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-SNN ngày 31/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về cải cách hành chính năm 2023, Chi cục Kiểm lâm xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính của cấp trên đảm bảo bám sát mục tiêu, hoàn thành các chỉ tiêu theo Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và bổ sung các nội dung, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ; Kế hoạch số 35/KH-SNN ngày 23/12/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính; đổi mới tư duy và hành động sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

a) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023.

b) Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc trên cơ sở quán triệt sâu sắc 07 quan điểm chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 để chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của mỗi đơn vị.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch. Tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện theo phân cấp; xây dựng đội ngũ công chức có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên nghiệp, liêm chính, chí công, vô tư.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Năm 2023, tiếp tục góp phần cải thiện kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) hơn so với kết quả đánh giá năm 2022.

b) Đạt 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện.

c) Đạt 100% thủ tục hành chính nội bộ được công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của đơn vị; rà soát và trình phê duyệt phương án đơn giản hoá đối với ít nhất 10% thủ tục hành chính nội bộ. Chuyển giao 100% thủ tục hành chính (trừ các thủ tục hành chính giải quyết trong ngày) thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa các cấp cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận.

d) Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hình thành Kho dữ liệu số dùng chung của tỉnh; 100% công chức hoàn thành cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức; 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “*về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*”. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, trọng tâm là: tổ chức bộ máy; công vụ, công chức;

hành chính điện tử và chuyển đổi số.

b) Đổi mới phong cách chỉ đạo, điều hành và triển khai theo hướng “làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá”, trong đó ưu tiên dành 60 - 70% thời gian làm việc thực hiện công tác quản lý nhà nước theo lĩnh vực, dành 30 - 40% thời gian tập trung nghiên cứu đổi mới, đề xuất ý tưởng sáng tạo phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tập trung giải quyết các nút thắt, điểm nghẽn, tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp, người dân phát triển kinh tế. Chủ động, tích cực nắm bắt tình hình, gặp gỡ, đối thoại, trao đổi với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh để hỗ trợ đơn vị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị mở rộng sản xuất kinh doanh.

c) Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để góp phần cải thiện, nâng cao kết quả các Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI, Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS của tỉnh năm 2023 so với các năm trước.

d) Nâng cao chất lượng kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính, tăng cường kiểm tra đột xuất, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của đơn vị; thực hiện kiểm tra công vụ, xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với công chức gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị.

2. Cải cách thể chế

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về Hiến pháp và pháp luật về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tiếp tục đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác theo dõi thi hành pháp luật một cách hiệu quả, thiết thực, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Hiến pháp và pháp luật.

b) Thực hiện đầy đủ quy định về công khai minh bạch các cơ chế chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; bảo đảm thực hiện quyền của Nhân dân tham gia thảo luận và kiến nghị với chính quyền về các vấn đề của cơ sở và của tỉnh; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết, phản hồi ý kiến, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan chính quyền trong việc chủ động nắm bắt và giải quyết nhu cầu, nhất là các

nhu cầu mang tính thiết yếu liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, cơ bản của người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian, quy trình, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính; rà soát, xây dựng các quy chế phối hợp giải quyết liên thông các thủ tục hành chính nhằm cắt giảm chi phí, thời gian đi lại, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

b) Tập trung nghiên cứu, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nhất là xử lý nghiêm khắc các trường hợp nhiều lần giải quyết trễ hạn hồ sơ thủ tục hành chính theo danh sách công khai định kỳ hằng tháng của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Triển khai hiệu quả Đề án “Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp đảm nhận nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh” gắn với công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

e) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích dịch vụ công trực tuyến để người dân hiểu rõ và thực hiện; hạn chế việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp đối với các thủ tục đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức theo đúng đối tượng, bảo đảm tỷ lệ và tiến độ theo kế hoạch đề ra giai đoạn 2022-2026.

c) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP của Chính phủ ngày 10 tháng 01 năm 2022 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục thực hiện các giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đạo đức công vụ, trách nhiệm, lương tâm, tuân thủ pháp luật, đồng hành với sự phát triển của tỉnh; thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết

quả thực hiện nhiệm vụ được giao bằng sản phẩm cụ thể và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

b) Thực hiện cải cách mạnh mẽ chế độ công vụ, công chức; thực hiện quy trình tuyển dụng công chức, quy trình công tác cán bộ để thu hút, bổ nhiệm, tuyển chọn cán bộ lãnh đạo quản lý một cách công khai, minh bạch, “thực tài” đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ theo quy định của Trung ương.

c) Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023-2025. Tập trung nâng cao chất lượng, năng lực quản lý nhà nước của đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số.

d) Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát thực thi công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Tăng cường công tác tự kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại đơn vị.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Tập trung triển khai kế hoạch phát triển thông tin, truyền thông và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025.

b) Đầu tư hạ tầng chuyển đổi số để từng bước tạo cơ sở dữ liệu của ngành, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở,..

c) Đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số cá nhân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Chi cục

- Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ, đảm bảo chất lượng và tiến độ đối với các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tự kiểm tra cải cách hành chính; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Giao nhiệm vụ cho công chức, lao động hợp đồng trong đơn vị thường xuyên viết tin, bài về các hoạt động: quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp, cải cách hành chính, phổ biến, tuyên truyền pháp luật,... gửi Chi cục Kiểm lâm đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm.

- Tăng cường sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong công việc.

2. Phòng Tổ chức-Hành chính

- Tham mưu, giúp Chi cục trưởng chỉ đạo, triển khai thực hiện; phối hợp các phòng chuyên môn có liên quan kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Chi cục trưởng thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng chính quyền điện tử.

- Tham mưu, giúp Chi cục trưởng theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và bình xét thi đua, khen thưởng.

- Hàng quý, 06 tháng, cuối năm tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

3. Phòng Thanh tra-Pháp chế

- Chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Chi cục trưởng thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; phối hợp với Phòng Tổ chức-Hành chính tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế.

- Chủ động phối hợp với Phòng Tổ chức-Hành chính để thực hiện công tác tham mưu về rà soát thủ tục hành chính, phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, công bố danh mục thủ tục hành chính, xây dựng quy trình nội giải quyết thủ tục hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng Thanh tra-Pháp chế.

- Tham mưu cho Chi cục trưởng giải quyết thủ tục hành chính thuộc nhiệm vụ của Phòng Thanh tra-Pháp chế đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Chủ động phối hợp với Phòng Tổ chức-Hành chính để thực hiện công tác báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

4. Phòng Sử dụng và phát triển rừng; Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên

- Chủ động phối hợp với Phòng Tổ chức-Hành chính để thực hiện công tác tham mưu về rà soát thủ tục hành chính, phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, công bố danh mục thủ tục hành chính, xây dựng quy trình nội giải quyết thủ tục hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

- Tham mưu cho Chi cục trưởng giải quyết thủ tục hành chính thuộc nhiệm vụ của Phòng đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Chủ động phối hợp với Phòng Tổ chức-Hành chính để thực hiện công tác báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Các hạt kiểm lâm: Thực hiện cải cách hành chính thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện (nếu có) đảm bảo đúng thời gian quy định.

Yêu cầu Trưởng phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Chi cục nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các phòng chuyên môn, các đơn vị kịp thời báo cáo Chi cục Kiểm lâm để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở NNPTNT (báo cáo);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng chuyên môn;
- Các đơn vị thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-CCKL ngày tháng 01 năm 2023 của Chi cục Kiểm lâm)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TRUYỀN THÔNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH					
1	Ban hành và triển khai Kế hoạch CCHC năm 2023	Kế hoạch của Chi cục	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	- Ban hành: Tháng 01/2023 -Thực hiện cả năm
2	Thông tin, tuyên truyền quan điểm chỉ đạo của Đảng; chính sách, quy định của nhà nước về CCHC	Văn bản triển khai của Chi cục và các cuộc họp thông tin, phổ biến	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Thực hiện cả năm
3	Ban hành và triển khai Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2023-2025	Kế hoạch của Chi cục	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và PTNT
II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
4	Triển khai thực hiện Kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, Kế	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Thanh tra-Pháp chế	-Các phòng chuyên môn; -Các đơn vị thuộc Chi cục	Theo Kế hoạch UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và PTNT

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 của UBND tỉnh				
5	Công khai các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Lâm nghiệp	Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Chi cục	Phòng Tổ chức-Hành chính	-Các phòng chuyên môn; -Các đơn vị thuộc Chi cục	Thực hiện cả năm
6	Xây dựng kế hoạch và tổ chức phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc lĩnh vực Lâm nghiệp	Kế hoạch của Chi cục	Phòng Thanh tra-Pháp chế	-Các phòng chuyên môn; -Các đơn vị thuộc Chi cục	- Ban hành: Quý I -Thực hiện cả năm.
III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
7	Triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023	Tờ trình của Chi cục	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Trình Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT (nếu có)	Tờ trình của Chi cục	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn	Thực hiện cả năm
9	Triển khai thực hiện Quyết định số 3979/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tổ chức-Hành chính	-Các phòng chuyên môn; -Các đơn vị	Theo Quyết định UBND tỉnh và Văn bản chỉ đạo của Sở Nông

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định giai đoạn 2022 - 2025			thuộc Chi cục	ngành và PTNT
10	Thực hiện thí điểm việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tổ chức-Hành chính	-Các phòng chuyên môn; -Các đơn vị thuộc Chi cục	Sau khi có hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT
11	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tổ chức-Hành chính	-Các phòng chuyên môn; -Các đơn vị thuộc Chi cục	Sau khi có hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT
12	Thực hiện Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính “ Thảm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyên sang mục đích khác (Mã TTHC: 1.007917.000.00.00.H08)	Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục từ 35 ngày làm việc xuống còn 31 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Phòng Sử dụng và phát triển rừng	Phòng Tổ chức-Hành chính	Năm 2023
IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
13	Thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức năm 2023	Đảm bảo số lượng biên chế được giao	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Sau khi có quyết định giao biên chế của Sở NNPTNT

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
14	Rà soát quy định chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm	Tờ trình của Chi cục (nếu có)	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Năm 2023
V. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
15	Đề xuất đào tạo, bồi dưỡng công chức năm 2023	Văn bản đề nghị của Chi cục	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Thực hiện cả năm
16	Thực hiện phân cấp quản lý công chức theo quyết định của Sở NN và PTNT	Các văn bản thuộc thẩm quyền của Chi cục	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Sau khi được Sở NN và PTNT quyết định
17	Tổ chức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức năm 2023	Quyết định của Chi cục trưởng	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Khi được Giám đốc Sở phê duyệt
18	Xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức năm 2024	Kế hoạch, tờ trình của Chi cục	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Hoàn thành trước ngày 15/11/2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
19	Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế công chức và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Chi cục và các đơn vị thuộc Chi cục theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.	Quy chế chi tiêu nội bộ; văn bản triển khai thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Thực hiện cả năm
VII. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ					
20	Ban hành và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và BTTN	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Sau khi có văn bản triển khai của Sở NN và PTNT
21	Duy trì áp dụng, đánh giá hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 : 2015 tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm	Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 : 2015	Phòng Tổ chức-Hành chính	- Các phòng chuyên môn; - Các đơn vị thuộc Chi cục	Thực hiện cả năm
22	Tỉ lệ lập hồ sơ công việc dưới dạng điện tử đạt từ 90% trở lên	Hồ sơ công việc	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn	Thực hiện cả năm